**Tuần 17** Tiếng việt (tăng)

**Luyện tập về câu cảm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố cho HS về câu cảm; nhận biết câu cảm; biết đặt câu cảm thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS tình yêu TV, có ý thức giữ gìn sự trong sáng của TV qua dùng từ, đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- PHT (BT1), bảng phụ (BT3, BT4).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1.Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ Truyền điện” để củng cố kiến thức và vận dụng vào thực tiễn cho HS. Sau khi HS thứ nhất trả lời câu hỏi của GV thì được phép chỉ định 1 HS khác hỏi và trả lời:  + Câu cảm dùng để làm gì?  + Cuối câu cảm thường có dấu gì?  - Trong câu cảm có sử dụng những từ ngữ nào?  + Em hãy đặt câu cảm thể hiện cảm xúc khi được mẹ mua cho áo mới?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi. |
| *\* Chốt: Câu cảm là câu dùng để bộc lộ cảm xúc: vui mừng, thán phục, đau xót, ngạc nhiên... của người nói. Trong câu cảm thường có các từ ngữ: ôi, chao, chà, trời, quá, lắm, thật... khi viết cuối câu cảm thường có dấu chấm than.*  - GV giới thiệu bài | - HS ghi tên bài. |

**2. Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 1:** Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:  **a)Trong câu cảm thán, thường có các từ ngữ nào xuất hiện?**  A. Hãy, đừng, chớ, không nên,…  B. Được không, có được không, vậy sao, thế nào,…  C. Là, đã, đang,..  D. Ôi chao, chà, trời; quá, lắm, thât,…  **b) Trong các câu sau, câu nào là câu cảm thán?**  A. Mở cửa ra đi!  B. Hôm nay, trời nóng quá!  C. Hôm nay, trời nóng.  D. Hôm nay, trời có nóng không? | |
| - Bài yc làm gì?  - Yc HS làm PHT  - Yc HS trình bày kết quả  - GV nhận xét, chữa bài, chốt đáp án đúng. | - Chọn đáp án đúng  - HS thực hiện cá nhân.  - Đổi PHT kiểm tra lẫn nhau.  - HS trình bày kết quả, giải thích lí do chọn đáp án đó. |
| \* *Củng cố cách nhận biết câu cảm.* |  |

**Bài 2:** Đặt câu cảm thán cho tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| a) "Cô giáo ra một bài toán khó, cả lớp chỉ có một bạn làm được." **Hãy đặt câu cảm để bày tỏ sự thán phục.**  b) “Vào ngày sinh nhật của em, có một bạn học cũ chuyển trường từ lâu bỗng nhiên tới chúc mừng em.” **Hãy đặt câu cảm để bày tỏ sự ngạc nhiên và vui mừng.** | |
| - Nêu yc của bài  - Yc HS làm bài.  - Gọi HS nêu câu của mình. | - HS nêu yc  - HS tự làm bài vào vở.  - 1 số HS đọc câu của mình  VD: a) Bạn giỏi quá!/ Bạn siêu thật đấy!  b) Trời ơi! Đã lâu không gặp/ Cậu làm mình cảm động quá! |
| *\* Củng cố cách đặt câu cảm theo tình huống cho trước.* |  |

**Bài 3:** Tìm câu cảm có trong đoạn trích sau?

|  |  |
| --- | --- |
| Tên sĩ quan phát xít không còn tin ở mắt mình nữa.  Trước mặt hắn vẫn là chú bé mà hắn đã ra lệnh cho bọn lính bắn chết đêm qua.  Tên sĩ quan đưa tay lau mồ hôi vã ra trên trán và rền rĩ:  - Ôi lạy chúa!  Đất nước này thật là ma quỷ! | |
| - Yc HS đọc đề bài? Bài yc gì?  - Yc HS làm bài cá nhân.  - Nhận xét, chốt lời giải đúng. | - HS đọc đề, nêu yc.  - HS làm bài cá nhân, 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét, chữa bài. |
| *\* Củng cố cách nhận biết câu cảm.* |  |

**3. Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 4:** Chuyển các câu kể sau thành câu cảm:  1. Con mèo này bắt chuột giỏi.  2. Trời rét.  3. Bạn Hoa chăm chỉ.  4. Bạn Vinh học giỏi. | |
| - Nêu yc của bài.  - Yc HS làm bài  - Nhận xét, chữa bài. | - HS nêu yc  -HS làm bài cá nhân, sau đó nhận xét, chữa bài.  - VD: 1. Con mèo này bắt chuột giỏi quá!.  2. Ôi, trời rét thế! |
| *\* Củng cố cách chuyển câu kể sang câu cảm.* |  |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………….

**--------------------------------------------------------------------**

Tiếng việt (tăng)

**Ôn tập về câu hỏi vì sao? Luyện tập câu cảm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực chung**

- Củng cố cách đặt và trả lời câu hỏi Vì sao? Biết đặt và sử dụng câu cảm, viết được đoạn văn ngắn có sử dụng câu cảm.

- Nhận biết tác dụng câu hỏi Vì sao, câu cảm.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS tình yêu TV, có ý thức giữ gìn sự trong sáng của TV qua dùng từ, đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ (BT1, BT2).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1.Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho cả lớp hát bài  - GV giới thiệu bài | - Hát.  - HS ghi tên bài. |

**2. Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 1:** Đặt câu hỏi cho bộ phận câu gạch chân dưới đây:  a. Tuấn nhường quà cho em vì Tuấn thương em.  b. Vì học giỏi và chăm ngoan, Lan được thầy cô và bạn bè yêu mến.  c. Mẹ buồn lòng do Huân quá nghịch ngợm.  d. Bác sĩ Đặng Văn Ngữ chữa bệnh cho thương binh rất tận tuỵ nên ông được mọi người quý trọng. | |
| - Bài yc làm gì?  - Yc HS tự làm bài  - Gọi HS nêu câu của mình  - GV nhận xét. | - HS nêu yc  - HS làm trong vở  - 1 số HS nêu câu mình đặt. |
| *\* Củng cố cách đặt câu hỏi cho bộ phận trả lời câu hỏi Vì sao?* |  |
| **Bài 2:** Điền tiếp bộ phận trả lời câu hỏi Vì sao? để các dòng sau thành câu.  a. Mảnh vườn nhà bà em khô cằn vì......  b. Bầu trời đêm nay không sáng vì ......  c. Vì. ...... nên An bị điểm kém.  d. Chim Sơn Ca chết vì...... | |
| - Nêu yc của bài  - Yc HS tự làm  - Lưu ý cuối câu có dấu chấm.  - GV chữa bài, nhận xét. | - HS nêu yc của bài.  - HĐ cá nhân: làm bài. HS đọc câu của mình. |
| *=>\* Chốt: Bộ phận trả lời câu hỏi Vì sao? nêu lí do, nguyên nhân.* |  |
| **Bài 3:** *Đặt câu cảm, trong đó có :*  a) Một trong các từ : ***Ôi, ồ, chà*** đứng trước.  b) Một trong các từ ***lắm , quá, thật*** đứng cuối. |  |
| - Bài yc làm gì?  - Yc HS làm bài  - Gọi HS đọc câu của mình.  - GV nhận xét, chữa bài. | - Đặt câu cảm  - HS làm bài vào vở.  - 1 số HS đọc câu mình đặt được.  VD: Ôi, cô ấy thật xinh đẹp!  Biển to quá! |
| *\* Củng cố lại cách đặt câu cảm.* |  |

**3. Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 4:** Viết đoạn văn ngắn (2-3 câu) về gia đình em trong đó có sử dụng câu cảm.  - Nêu yc của bài  + Gợi ý:  - Gia đình em có mấy người?  - Đó là những ai?  - Tình cảm của mọi người trong gia đình em như thế nào?  - Yc HS làm bài cá nhân.  - Gọi HS đọc bài viết của mình.  - HD HS nhận xét, góp ý cho HS.  *\* Chốt: Khi viết đoạn văn các em nên sử dụng một số kiểu câu giúp bài văn hay hơn và giàu cảm xúc. Lưu ý cách trình bày đoạn văn.*  - Nhận xét tiết học. | - HS nêu yc của bài.  - HS làm bài cá nhân vào vở.  VD: Gia đình em có 4 người. Đó là bố, mẹ, em và em trai. Mọi người trong gia đình rất yêu thương và quý mến nhau. Gia đình em thật là tuyệt!  - 1 vài HS đọc bài viết, chỉ ra câu cảm mình sử dụng trong đoạn văn.  - Nhận xét. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………….

-------------------------------------------------------------------

Tiếng việt (tăng)

**Luyện tập giới thiệu về biểu diễn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố cho học sinh cách giới thiệu đơn giản về một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em biết (ca nhạc, múa, xiếc....)

- Viết lại những điều vừa giới thiệu thành đoạn văn ngắn (khoảng 7 -10 câu).

- Phát triển năng lực văn học biết chọn một số thông tin nổi bật để viết, viết có cảm xúc.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

**3. Phẩm chất**

***-*** Giáo dục HS lòng yêu mến nghệ thuật, tôn trọng những giá trị nghệ thuật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bảng phụ ghi câu hỏi gợi ý.

- Tranh ảnh các tiết mục biểu diễn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC:**

**1.Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức cho HS thi ca hát giữa các tổ  + Mỗi tổ cử ra 1 bạn để thi: chủ đề tự chọn  + Tổ nào hát hay và có kèm động tác phụ họa tổ đó giành chiến thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe, tham gia trò chơi. Lớp làm trọng tài.  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1: Hoạt động luyện nói**  **Nói, giới thiệu về 1 buổi biểu diễn**  - GV gọi HS đọc đề bài  - Yc HS kể một số môn nghệ thuật mà em biết?  - Yc HS nêu những ý cần giới thiệu về buổi biểu diễn nghệ thuật?  - GV treo tranh các tiết mục biểu diễn và yc HS thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý sau:  + Đây là buổi biểu diễn nghệ thuật gì?( ca nhạc, múa, xiếc,...)  + Buổi biểu diễn được tổ chức ở đâu? Khi nào?  + Tiết mục biểu diễn có những ai?Hoạt động những người tham gia là gì?  + Tình cảm của mọi người khi xem tiết mục ntn? Hãy giới thiệu về tiết mục ấy?  - GV mời các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, trao đổi. - GV nhận xét, bổ sung.  *\*GV chốt cách giới thiệu về một buổi biểu diễn văn nghệ phải chân thật và mang tính hấp dẫn.* | - 1 – 2 HS đọc yc  - HS kể: múa, xiếc, ca nhạc...  - HS nêu  - HS quan sát tranh, đọc câu hỏi gợi ý, thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm. |
| **HĐ2: Viết đoạn văn**  *Đề bài: Dựa vào những điều vừa nói, hãy viết đoạn văn giới thiệu về buổi biểu diễn*  - HS đọc đề, xác định yc  - Yc HS dựa vào hoạt động nói để viết bài.  - Yc HS viết bài vào vở.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS viết bài.  - Mời 1 số HS đọc trước lớp.  - GV nhận xét, bổ sung cách diễn đạt, dùng từ.  - GV thu 1 số bài chấm, nhận xét.  **Bài văn tham khảo**  Trong lễ kỉ niệm 20 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, các bạn trong lớp đã biểu diễn bài múa “ Lời thầy cô”. Nhóm có 10 bạn. Các động tác khá dễ, các bạn múa rất đều và dẻo. Bài múa rất đẹp. Các thầy cô và các bạn rất thích bài múa này. Khi các bạn biểu diễn xong, mọi người vỗ tay rất nhiều. Bây giờ, xin mời cô (thầy) và các bạn cùng xem lại tiết mục này nhé. | - HS xác định yc  - HS viết vào vở oli.  - 1 – 3 HS đọc bài viết của mình trước lớp.  - HS nhận xét. |

**3. Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho HS hát và múa theo bài hát “ Gia đình nhỏ hạnh phúc to”.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS hát và múa theo nhạc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………….